

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 28 ngày 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Bà Trịnh Thị Thái

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Cà Văn P. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1971. Nơi sinh: Huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản P, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông Cà Văn Đ (đã chết) và bà Cà Thị Y, sinh năm 1955. Bị cáo có vợ là Cà Thị L, sinh năm 1975. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992 và con nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Cà Thị L. Sinh năm: 1975. Trú tại: Bản P, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 06/3/2019 Cà Văn P đem theo số tiền 250.000VNĐ rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave, biển kiểm soát 26B2-358.89 đi từ nhà tại Bản P, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến địa phận thuộc bản N, xã K, huyện Mai Sơn gặp một người phụ nữ không quen biết đang đứng ở lề đường. P dừng xe hỏi người phụ nữ có hồng phiến và heroine bán không. Người đó trả lời có ma túy bán. Sau đó P lấy số tiền 250.000VNĐ đưa cho người phụ nữ. Người phụ nữ cầm tiền rồi lấy từ trong túi đeo trên người ra 07 viên hồng phiến và 01 gói giấy ôly màu trắng bên trong chứa heroine đưa cho P rồi bỏ đi. Sau đó P nhét mảnh nilon màu hồng ở lề đường gói lại toàn bộ số ma túy vừa mua được rồi cất giấu vào trong túi quần bên trái mục đích để sử dụng dần rồi đi về nhà. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/3/2019 P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B2-358.89 đem theo gói ma túy đi từ nhà đến bản A, xã S, huyện Mai Sơn để tìm thuê người làm nương.

Đến hồi 08 giờ 45 phút, ngày 07.3.2019, tổ công tác Công an xã S, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Búc A, xã S, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện Cà Văn P đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu có ma túy thì tự giác giao nộp. P tự giác lấy 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 07 viên nén màu hồng một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp và 01 gói giấy ô ly có chữ viết bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là heroine. Bước đầu Cà Văn P khai nhận các gói vật chứng mà P giao nộp là heroine và hồng phiến của P tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cà Văn P và niêm phong vật chứng nêu trên, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26B2-358.89, số khung 825027, số máy 0805192.

Cùng ngày Công an huyện Mai Sơn phối hợp cùng phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La cân tịnh 07 viên nén màu hồng và 01 gói chứa chất bột nén màu trắng khi bắt quả tang Cà Văn P, kết quả 07 viên nén màu hồng có khối lượng 0,66 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M1. Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng có khối lượng 0,02 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M2.

Ngày 10.3.2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 560, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; Loại methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,66 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là ma túy loại heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám*

định là 0,02 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,02 gam loại heroine và 0,66 gam loại methamphetamine”.

Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Cà Thị L trình bày: Chiếc xe máy HONDA Wase mang biển kiểm soát 26B2-358.89 mà bị cáo sử dụng khi đi mua ma túy là tài sản chung của vợ chồng anh chị. Nguồn gốc chiếc xe là do vợ chồng anh chị mua năm 2018 và thống nhất đăng ký xe mang tên Cà Văn P, để sử dụng làm P tiện đi lại của gia đình. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy chị không biết. Do vậy, chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị chiếc xe trên.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKSMS ngày 12/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Cà Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cà Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018: Xử phạt bị cáo Cà Văn P từ 15 đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu cùng mảnh nilon, giấy ô ly gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho gia đình vợ chồng chị Cà Thị L và bị cáo Cà Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wase mang biển kiểm soát 26B2-358.89, vỏ màu xanh - đen - bạc, số khung 825027, số máy 0805192, đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Cà Thị L nhất trí với nội dung luận tội của đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Cà Văn P đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06.3.2019, Cà Văn P đã mua trái phép 0,02 gam heroine và 0,66 gam methamphetamine để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không mục đích nào khác và đã bị tổ công tác công an xã Sung, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì tổng khối lượng chất ma túy khi bắt quả tang bị cáo là 0,68 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 07/03/2019, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ trái phép 0,02 gam heroine và 0,66 gam methamphetamine để sử dụng cho bản thân đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Cà Văn P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự. Nhận thức được việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc

quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng háms lờ có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo Cà Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu cùng mảnh giấy ô lý gói ma túy ban đầu là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26B2-358.89: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định chiếc xe máy trên có nguồn gốc do vợ con bị cáo mua nên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy chị Cà Thị L không biết. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của chị L để trả lại cho gia đình chị L quản lý và sử dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] *Về nguồn gốc ma túy*: Cà Văn P khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực bản N, xã K, huyện Mai Sơn với giá 250.000VNĐ. Việc mua bán không có ai biết, chứng kiến do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Cà Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn P 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 07/3/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu cùng mảnh nilon, giấy ô ly gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho gia đình bị cáo đại diện là chị Cà Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wase mang biển kiểm soát 26B2-358.89, vỏ màu xanh – đen - bạc, số khung 825027, số máy 0805192, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Văn Thịnh